

Số: 71/2025/QĐST - HNGĐ

Trà Ôn, ngày 05 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN – TỈNH VĨNH LONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Đồng

Bà Nguyễn Thị Bé Ngoan

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Minh P, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: Số G, Quốc lộ A, Khu Dân Cư H, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Minh P và bà Trần Thị Đ.

2.2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

- Giao con chung tên Lê Phước N, sinh ngày 17/11/2009 cho ông Lê Minh P tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Trần Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Giao con chung tên Lê Thị Phương N1, sinh ngày 04/10/2016 cho bà Trần Thị Đ tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Lê Minh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi con chung Lê Thị Phương N1 đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày 05/6/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ông Lê Minh P và bà Trần Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Minh P tự nguyện nộp tiền án phí ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là 600.000đ và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011969 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn. Ông Lê Minh P còn phải nộp tiếp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Chi Cục THADS huyện Trà Ôn;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoà Bình, huyện Trà Ôn
(Giấy CNKH số 46, ngày 28/5/2007)
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Luân